

Ôn thi vào 10

Phân tích bài thơ Qua đèo Ngang

BÀI LÀM

Bài thơ “Qua đèo ngang” được bà Huyện Thanh Quan vận dụng thể thơ thất ngôn bát cú đường luật . Với cách sử dụng ở luật thơ nghiêm ngặt về số câu, số tiếng, bố cục, gieo vần, luật đối liên song tác giả vẫn giúp người đọc hiểu được tình cảm sâu sắc kín đáo qua những hình ảnh thơ , tứ thơ .

Trong lòng văn thơ cổ VN có 2 nữ thi sĩ đc nhiều người biết đến đó là Hồ Xuân Hương và bà Huyện Thanh Quan . Nếu như thơ văn của Hồ Xuân Hương sắc sảo, trịch thượng, góc cạnh thì phong cách thơ của bà Huyện Thanh Quan lại trầm lắng, sâu kín, hoài cảm ... Chẳng vậy mà khi đọc bài thơ “Qua đèo ngang ” người đọc có thể thấu hiểu bức tranh vịnh cảnh ngụ tình sâu sắc , kín đáo của nhà thơ . Bằng cách sử dụng ngôn từ trang nhã, điêu luyện nhà thơ đã tả được bức cảnh thiên nhiên đèo ngang khi bà ta từ đàng ngoài vào đàng trong . Đồng thời lời thơ đã hàm ẩn tình cảnh hoài cổ, phủ nhận thực tại của nhà thơ

Mở đầu bài thơ , tác giả đã giới thiệu cảnh quan nơi đèo ngang qua những vần

thơ

(2 câu đề) “Bước tới đèo ngang bóng xế tà

Cỏ cây chen đá lá chen hoa ”

Câu thơ đã giới thiệu ko gian, thời gian để bắt đầu bước vào thế giới tâm hồn của chính nhà thơ . Cảnh đèo ngang đáng với ý nghĩa tên gọi của nó đầy hiểm trở, hoang sơ . Cảnh tượng ấy gợi lên trong con người cái nhìn heo hút , hiu quạnh . Cảnh tượng ấy lại còn được nói tới vào thời điểm vào lúc “bóng xế tà” . Đây là những lúc dễ dàng gợi lên trong tâm hồn tình cảm của con người giọt buồn, giọt nhớ Đúng vậy !

Nhà thơ vừa mới bước tới Đèo Ngang thì bóng đã xế tà . Khái niệm của “bóng xế tà” như muốn biểu hiện 1 trạng thái tịch dương . Trời đã xế chiều, bóng đã dần tàn ... cảnh tượng ấy rất phù hợp với tâm trạng của bà Huyện Thanh Quan lúc này . Đối với bà, việc đi từ đất thủ đô Thăng Long để đến vùng đất Cố Đô Huế là 1 sự thay đổi, là 1 bước ngoặt từ chế độ này sang chế độ khác . Song phải đã từ nhà Lê, để vào nhận chức Trung giáo tộc đây là 1 điểm bà ta phải nhận nhưng vì hoàn cảnh xh nên bà Huyện Thanh Quan phải từ miền Bắc vào trong miền Nam là như thế . Có lẽ, cảnh chiều hôm rất phù hợp với tâm cảm của nhà thơ . Cho dù bà ta có đến Đèo Ngang vào giắc bình minh hoặc giữa ban trưa thì ý thơ của tác giả rất phù hợp với tâm cảm của chính bà . Do vậy, đc đọc bài thơ “Chiều hôm , Nhớ nhà ” chúng ta cũng thấy bà Huyện Thanh Quan cũng nói đến cảnh buổi chiều như “chiều rời bản làng bóng hoàng hôn” tiếng thơ của bà Huyện Thanh Quan chỉ có thời điểm buổi chiều hay nói đúng hơn chỉ có buổi chiều mới biểu hiện đúng tình cảm của nhà thơ . Đó là 1 nỗi hoài, gọi buồn trước sự đổi thay của xh . Thế nên nhà thơ Nguyễn Du cũng đã nói :

“Cảnh nào cảnh chẳng gieo sầu

Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”

Từ cái nhìn thực tại ấy, cảnh quan trc’ mắt hiện lên trg tâm ngấm của nhà thơ.

Để rồi nhà thơ mới nhận định tổng thể cảnh đèo Ngang. Lời thơ: “Cỏ cây chen đá lá

chen hoa” Với cách sử dụng điệp từ và hiệp vần “Cỏ cây chen đá” và “lá chen hoa” cảnh vật ở đây cũng thật sinh động đấy chứ! Có cả cỏ với cây điểm thêm lá và hoa nhưng tất cả n~ thực vật ấy lại đc hiển hiện trg 1 hoạt động “chen chúc”. Như vậy, cảnh tượng ở đây cho ta thấy là hoang vu, ko có bàn tay con ng` chăm sóc, vun tưới. Do vậy, sự vật ở đây trở nên sô bồ, hỗn độn, mọi vật cố gắng ngoi lên, chen lẫn để duy trì sự sống. Đứng trc' cảnh tượng đó khiến cho con ng` càng gọi lên sự hoang mang, khiếp hãi. Cảnh vật thì bao la làm cho tâm hồn con ng` đã hiu quặng, đơn chiếc càng thêm sự cô đơn, vắng lặng gần như hoàn toàn trống trải.. Mới bước vào thế giới thơ ca của Bà HTQ ta đã cảm thụ đc 1 nỗi buồn của 1 thời đại đổi thay. Thời đại của nhà Lê. Vốn thuộc dòng tộc nên nhà thơ đã trung thành với triều đình. Nhưng làm sao có thể trung thành mãi đc 1 triều đại mục nát như thế. Hiểu đc hoàn cảnh đó ta mới thấu tỏ đc nỗi lòng của nhà thơ trg lúc này. Chẳng thế mà ng` ta vẫn thường khẳng định bước vào bài thơ của bà HTQ như bước vào 1 ngôi chùa cổ kính, thật tĩnh lặng nhưng cũng chát chứa rất n' nỗi niềm sâu kín.

Đến 2 câu thực, nhà thơ đã thể hiện cảnh sinh hoạt nơi đèo Ngang = n~ câu thơ:

“Lom khom dưới núi tiều vài chú

Lác đác bên sông chợ mấy nhà.”

Ở 2 câu này, tác giả đã thực sự đứng trên vị trí đỉnh của đèo Ngang. Từ vị trí này, nhà thơ mới có thể quan sát tổng thể cảnh sinh hoạt nơi đây. Tác giả đã dùng thị giác để nhìn nhận n~ h. ảnh vài chú tiều, mấy nhà chợ cùng với n~ t/c lom khom, lác đác.

Với cách sử dụng nghệ thuật đảo ngữ: “ lom khom- lác đác, dưới núi- bên sông, tiêu vài chú-chợ mấy nhà” nhằm để tạo sự nhấn mạnh, nổi bật ý thơ. Ngoài ra với cách nói đảo ngữ, tác giả đã thay đổi trật tự của câu thơ. Đúng ra câu thơ phải được sắp xếp:

“Vài chú tiêu lom khom dưới núi

Mấy nhà chợ lác đác bên sông.”

Thế nhưng, nhà thơ đã đưa vị ngữ lên trên đầu câu để nhấn mạnh nội dung cần diễn đạt.

Với cách sử dụng n~ từ láy gợi hình “lom khom”, dáng vẻ thu gọn, gập ngẽ; “lác đác” tạo sự thưa thớt, vắng vẻ. Bên cạnh đó tác giả còn sử dụng n~ số từ “ vài-mấy” làm cho ng` đọc hiểu rằng cảnh sinh hoạt ở đây chỉ có 1 vài chú tiêu trg dáng vẻ tiêu tụy, bé nhỏ; thêm vào đó 1 vài ngôi nhà nằm rải rác ở bên ven sông. Cảnh sinh hoạt thật buồn vắng. Chính cảnh tượng ấy càng tạo cho nhà thơ n~ cảm giác hiu quạnh, tẻ nhạt, trống trải.

Từ cảnh quan sinh hoạt đìu hiu, quạnh quẽ ấy, nhà thơ đã bàn luận thêm cảnh quan nơi đèo Ngang qua n~ câu thơ:

“Nhớ nước đau lòng con cuộc cuộc

Thương nhà mỗi miệng cái gia gia”

= giác quan thính giác, nhà thơ đã lắng nghe âm thanh của cảnh đèo ngang . Được thể hiện = lối nói đối ngữ : nhớ nước – thương nhà; đau lòng – mỗi miệng; con cuộc cuộc – cái gia gia . T/giả đã tạo sự cân đối về nội dung ý nghĩa nhằm nhấn mạnh , nổi bật nội dung .

Bên cạnh đó, tác giả còn vận dụng cách nói đảo ngữ, trật tự, bình thường của câu :

“Con cuốc cuốc đau lòng nhớ nước

Cái gia gia mỗi miệng thương nhà”

Tuy nhiên, nhà thơ đã đưa những từ ngữ : nhớ nước , thương nhà lên đầu câu nhằm để nhấn mạnh nỗi niềm nhớ nước, tấm lòng thương nhà

Với cách sử dụng nghệ thuật nhân hóa : con cuốc cuốc mà cũng nhớ nước đau lòng, loài gia gia mà cũng thương nhà mỗi miệng . Trong thơ ca, nghệ thuật này thường dùng để mang ý hàm ẩn . Đó ko phải là tiếng kêu của loài chim cuốc, chim gia . Hay nói đúng hay đó chính là tiếng lòng của nhà thơ . Vì sao vậy ?

= cách nghệ thuật chơi chữ dựa vào hiện tượng đồng âm : cuốc = quốc , hiện tượng đồng nghĩa : gia = nhà . Qua đó, giúp ta có thể hiểu đó là sự đau lòng, thương nhớ về đất nước , nỗi niềm mỗi miệng , suy nghĩ về quê nhà . Làm sao mà ko nhớ nước đến đau lòng , ko mỗi miệng vì thương nhà đc ? Bởi vì trong cách sử dụng điển tích , nhà thơ mượn hình ảnh loài chim cuốc muốn gợi sự tiếc nuối về quá khứ , triều đại nhà Lê thời kì vàng son,hưng thịnh nay ko còn nữa mà đó là 1 triều đại nhà Lê mục rỗng, thối nát . Gia tộc của t/giả vốn trung thành với nhà Lê nhưng ko thể nào theo 1 chế độ bất tài , chác đáng trước hiện thực đáng lên án như thế này . Thêm vào đó, đây là lần đầu tiên có lẽ nhà thơ xa nhà 1 bước ngoặt đời . Vì vậy , với cách dùng h/ảnh cái gia gia để gợi về thủy chung, thương nhớ về quê nhà

Với tất cả những gì thấy đc và nghe đc đã tạo ra cảm xúc của t/giả trước thực tại, cảnh vật vắng lặng , đơn chiếc, xót xa , buồn bã . Càng làm cho nhà thơ mỗi lúc mỗi buồn hoài cảm càng tăng . Tình cảm này đc đúc trong 2 câu thơ cuối :

“Dừng chân đứng lại trời non nước

Một mảnh tình riêng ta với ta ”

Với nhóm từ “dừng chân đứng lại” đọc lên ta nghe như thừa vì khi dừng chân thì sẽ đứng lại . Nhưng ko, cách sử dụng từ ở đây muốn thể hiện trạng thái tĩnh gần như tuyệt đối của nhà thơ . Cả thân xác lẫn tâm linh của nhà thơ hoàn toàn tĩnh lặng để rồi nhìn bao quát nơi Đèo Ngang : 1 bầu cao xa, cả dãy núi trùng điệp , dòng sông trải đầy . Như vậy, thế giới thiên nhiên nơi đây thật rộng khoáng, bao la . Trong khi đó, con người chỉ là “một mảnh tình riêng” . Cách sử dụng từ của t/giả thật điêu luyện : đã ít vì chỉ có “một ” , lại còn rất nhỏ “mảnh” và cách dùng từ “tình riêng” càng cho ta thấy tâm trạng cô đơn, trống vắng hoàn toàn của bà Huyện Thanh Quan . Sau đó lại sử dụng nhóm từ kết hợp “ta với ta” tưởng như có thêm tâm hồn con người nào khác , nhưng ko đây chỉ là 1 con người : thân xác, tâm hồn của nhà thơ . Như vậy thiên nhiên với con người hoàn toàn đối lập với nhau để nhấn mạnh, nổi bật ý nghĩa , tâm trạng cô đơn, phủ nhận thực tại của nhà thơ .

Qua đèo ngang là 1 bài thơ trữ tình đặc sắc . Với cách sử dụng ngôn từ trang nhã nhưng rất điêu luyện đã giúp người đọc thấy đc bức tranh vịnh cảnh ngụ tình sâu kín . Cảnh đèo ngang thật buồn vắng, tột nghiệp phù hợp với tâm trạng con người cô đơn hoài cảm . Từ bài thơ , cảm thụ tâm cảm của nhà thơ , ta càng cảm thông nỗi lòng của t/giả và kính phục tài năng thi ca của bà Huyện Thanh Quan . Đúng là lượng thơ của t/giả rất ít, song cái khiêm tốn đó cũng đủ để tạo ấn tượng đó làm lay động lòng người . Có lẽ ai ai cũng biết đến bài thơ khi đọc hiểu về bà Huyện Thanh Quan . Thơ là tình cảm , là cảm xúc của con người là thế đấy .